

Số: 24 /BC-HĐQT

Quảng Ninh, ngày 31 tháng 3 năm 2016

**BÁO CÁO**  
**Kết quả thực hiện kế hoạch SXKD năm 2015 và Kế hoạch SXKD năm 2016**

**PHẦN I:**  
**KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2015**

**1. Tình hình chung**

Bước vào thực hiện nhiệm vụ năm 2015 trong điều kiện hết sức khó khăn và thách thức đều lớn hơn, tình hình thế giới và khu vực tiếp tục có những diễn biến phức tạp, kinh tế thế giới hồi phục chậm hơn so với dự báo; ở trong nước kinh tế vĩ mô từng bước ổn định nhưng chưa vững chắc, sản xuất kinh doanh của nhiều doanh nghiệp gặp nhiều khó khăn, đặc biệt là đối với ngành Than, than xuất khẩu cạnh tranh gay gắt về giá, giảm về sản lượng và giá bán, nguồn vốn cho đầu tư phát triển hạn chế, tiêu thụ gặp khó khăn, có tác động trực tiếp đến ngành Than nói chung trong đó có Công ty Cổ phần than Hà Lâm.

Mặt khác do thời tiết không thuận lợi, mưa bão kéo dài nhiều ngày, lượng mưa lớn, đặc biệt là bị ảnh hưởng do trận mưa lũ lịch sử từ ngày 27/7 – 05/8/2015; các điều kiện khai thác than, đào lò gặp nhiều khó khăn, đi xa xuống sâu, nguồn tài nguyên không còn nhiều như những năm trước, nguồn nhân lực trong dây chuyền sản xuất chính đôi lúc còn thiếu.

Ngay từ đầu năm 2015 Công ty đã xây dựng kế hoạch, đề ra các giải pháp để tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm 2015, cùng với sự đoàn kết thống nhất cao của cả hệ thống chính trị. Chấn chỉnh kịp thời những nguyên nhân gây trở ngại tới sự phát triển của Công ty, nhất là những nguyên nhân chủ quan, do lãnh đạo chỉ đạo, quản lý và điều hành. Kết quả đã đạt được một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

- Lãnh đạo, chỉ đạo hoàn thành khối lượng đào lò XDCB; hoàn thành các đường gang cơ bản tạo điều kiện và chuẩn bị tốt diện sản xuất cho năm 2016 và những năm tiếp theo.

- Đầu tư áp dụng công nghệ mới trong sản xuất từng bước được cải thiện, tạo điều kiện làm việc cho người lao động; đưa lò chợ cơ giới hóa đồng bộ 11-1.14 vào hoạt động có hiệu quả, tăng sản lượng than hầm lò.

- Tham gia công tác cứu hộ các đơn vị bị ngập lụt hầm lò trong Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam.



- Chỉ đạo tốt công tác quản trị chi phí và kiểm soát giá thành; kiểm soát nâng cao chất lượng than sản xuất và tiêu thụ, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh; cân đối được tài chính đảm bảo nguồn chi trong năm.

- Sắp xếp, tổ chức lại các công trường, phân xưởng, phòng ban; từng bước đổi mới cơ cấu lao động, bố trí cán bộ công nhân hợp lý đáp ứng được yêu cầu sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Tăng cường công tác An toàn VSLĐ – PCCN, nâng cao hiệu quả của hệ thống Thanh tra an toàn, mạng lưới An toàn viên; đề ra những giải pháp hữu hiệu, coi trọng công tác phòng ngừa nhằm thực hiện tốt công tác An toàn VSLĐ – Phòng chống cháy nổ.

- Tổ chức phối hợp với các lực lượng trên địa bàn, quản lý, bảo vệ tốt khai trường ranh giới mỏ, tăng cường các biện pháp bảo vệ, vận chuyển và tiêu thụ than theo đúng quy chế đã ban hành.

- Quan tâm chăm lo việc làm, điều kiện làm việc, đi lại cho người lao động; làm tốt công tác chăm sóc sức khỏe, chủ động phòng ngừa chống dịch bệnh, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, không để xảy ra dịch bệnh, ngộ độc thức ăn.

## 2. Vốn kinh doanh

Hiện nay Công ty có Vốn điều lệ là: 254.151.990.000 đồng (Hai trăm năm mươi bốn tỷ, một trăm năm mươi một triệu, chín trăm chín mươi nghìn đồng). Năm 2015 Công ty đã bảo toàn được vốn và phát triển nguồn vốn kinh doanh, đồng thời chấp hành đầy đủ chính sách thuế và nghĩa vụ đối với Nhà nước.

+ Tổng tài sản tại ngày 01/01/2015: 2.648.163.568.765 VND

+ Tổng nguồn vốn tại ngày 31/12/2015: 3.200.404.610.625 VND

Trong đó: - Vốn chủ sở hữu: 258.323.560.099 VND

## 3. Kết quả SXKD chủ yếu

+ Than nguyên khai sản xuất: 2.180.114 tấn/2.150.000 tấn = 101,40%;

Trong đó: - Than hầm lò: 1.679.646 tấn/1.650.000 tấn = 101,80%;

- Than lộ thiên: 500.468 tấn/500.000 tấn = 100,09%;

+ Mét lò đào: 16.018 m/16.692 m = 95,96%;

Trong đó: - Mét lò CBSX: 14.008 m/14.700 m = 95,29%;

- Mét lò XDCCB: 2.010 m/1.992 m = 100,90%;

+ Bốc xúc đất đá: 6.520.938 m<sup>3</sup>/6.450.000 m<sup>3</sup> = 101,09%;

+ Tiêu thụ: 2.058.880 tấn/2.020.000 tấn = 101,92%;

+ Doanh thu SX than: 2.187 tỷ đồng/2.224 tỷ đồng = 98,33%;

+ Lợi nhuận trước thuế: 39,647 tỷ đồng/33,320 tỷ đồng = 118,98%;



- + Lao động định mức:  $4.120 \text{ người} / 4.487 \text{ người} = 91,82\%$ ;
- + Tiền lương bq:  $10,686 \text{ triệu đ} / 10,353 \text{ triệu đ/người/tháng} = 103,21\%$ .

#### 4. Công tác quản lý

Trên cơ sở Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua, Công ty đã tiến hành kiện toàn bộ máy quản lý theo hướng tinh giản, gọn nhẹ, đồng thời ban hành bổ sung các quy chế quản lý nội bộ để nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp cũng như phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành.

Kết thúc năm 2015, Công ty đã tiến hành kiểm điểm đánh giá trách nhiệm của Ban giám đốc điều hành và công tác quản trị chi phí đối với các phòng ban, công trường, phân xưởng; Trong đó: 100% các thành viên trong Ban giám đốc điều hành hoàn thành chức trách, nhiệm vụ được giao, phát huy tốt năng lực trong quá trình điều hành và sử lý công việc được phân công.

Triển khai áp dụng các biện pháp tổ chức, quản lý nhằm chủ động trong công tác điều hành; Tăng cường công tác khoán chi phí trong sản xuất và thi công xây lắp, tăng hiệu quả sử dụng các nguồn vốn. Triệt để tiết kiệm chi phí trong sản xuất kinh doanh, đề ra các giải pháp nhằm tiết kiệm nguyên, nhiên, vật liệu, điện năng, chi phí quản lý hành chính; Tiết kiệm trong công tác ĐTXDCB, gia công chế biến và nâng cao phẩm cấp than; Tiết kiệm thông qua định biên và bố trí, sử dụng lao động một cách hợp lý...

#### 5. Công tác ĐT-XDCB

Năm 2015 đã tổ chức và triển khai hoàn thành xuất sắc kế hoạch đào lò XDCB, thực hiện được 2.010 mét/1.992 mét theo kế hoạch đầu tư năm 2015; Trong đó: Tự thực hiện 1.966,7 mét; Thuê ngoài: 43,3 mét;

\* Giá trị ĐTXDCB thực hiện:  $770,529 \text{ tỷ đ} / 1.283,729 \text{ tỷ đ} = 60,02\%$

Trong đó: + Xây lắp:  $280,617 \text{ tỷ đ} / 435,344 \text{ tỷ đ} = 64,45\%$

+ Thiết bị:  $387,964 \text{ tỷ đ} / 801,993 \text{ tỷ đ} = 48,37\%$

+ KTCB khác:  $101,948 \text{ tỷ đ} / 46,392 \text{ tỷ đ} = 219,75\%$

\* Một số hạng mục, công trình trọng điểm:

+ Công ty đã tổ chức thi công hoàn thiện các đường lò Trạm biến áp trung gian khu khai thác, lò xuyên vỉa thông gió mức -280I, lò thượng thông gió mức -255:- - 280;

+ Tổ chức thi công các đường lò chuẩn bị lò chợ 7.2.1 vỉa 7 và đổ beton vỏ chống cố định một số hạng mục công trình như: Kho thuốc nổ, lò chứa nước đáy giếng chính và Bunke số 1, số 2...

+ Gói thầu thi công xây dựng Xưởng sàng (4 tầng) đã thi công xây dựng xong tháng 8 năm 2015, hiện đang chuẩn bị để lắp đặt thiết bị...; Trạm phát điện Diesel dự phòng đã thi công xây dựng, lắp đặt xong và đưa công trình vào khai thác sử dụng từ tháng 9 năm 2015; Thi công xây dựng Xưởng sửa chữa cơ giới hóa





tổng hợp đã hoàn thiện và tổ chức di chuyển PX Cơ khí cơ điện lên làm việc từ tháng 10 năm 2015.

## **6. Công tác sản xuất**

### **a. Khu vực sản xuất hầm lò**

Trong năm đã tiến hành chuyển điện sản xuất kịp thời cho các đơn vị khi các lò chợ khai thác đã đến giới hạn dừng, đảm bảo đủ điện sản xuất liên tục cho tất cả các đơn vị; đồng thời tổ chức hợp lý hóa sản xuất cho các lò chợ, đảm bảo khai thác hiệu quả và vượt công suất thiết kế; Các khu vực khai thác than được tổ chức sản xuất tốt; năm 2015 đã khai thác tăng sản lượng than hầm lò là 20.000 tấn so với kế hoạch Tập đoàn giao; đặc biệt là đã làm tốt công tác chuẩn bị, thi công lắp đặt hoàn thiện thiết bị lò chợ cơ giới hóa đồng bộ 11-1.14 vỉa 11 và đưa vào hoạt động ổn định từ cuối tháng 4/2015, sản lượng thực hiện đến hết tháng 12/2015 đã đạt 300.000 tấn; thi công xong các đường lò chuẩn bị lò chợ cơ giới hóa đồng bộ 7.2 vỉa 7; đến hết năm 2015 đã có 03 lò chợ/05 lò chợ thuộc dự án đầu tư khai thác phần dưới mức -50 Mỏ than Hà Lâm, Công ty than Hà Lâm.

### **b. Khu vực sản xuất lộ thiên**

Hoàn thành kế hoạch sản xuất của Công ty giao với sản lượng than nguyên khai khai thác là 500.468 tấn và bốc xúc 6.520.938 m<sup>3</sup> đất đá (bốc xúc bổ xung 200 nghìn m<sup>3</sup> so với kế hoạch ban đầu); chỉ đạo khai thác chọn lọc than tốt tại khai trường khu II vỉa 11 phục vụ công tác tiêu thụ của Công ty, đảm bảo an toàn và đáp ứng yêu cầu, tiến độ sản xuất.

+ Tập trung thực hiện tốt công tác phòng chống mưa bão năm 2015 đảm bảo an toàn cho sản xuất trên mặt bằng cũng như dưới hầm lò trong mùa mưa bão.

**\* Các chỉ tiêu kế hoạch SX-KD của Công ty đều cơ bản hoàn thành, tuy nhiên trong quá trình sản xuất còn gặp một số khó khăn, tồn tại như sau:**

#### **+ Khu vực sản xuất hầm lò**

- Điều kiện địa chất thủy văn các khu vực khai thác phức tạp, có nhiều phay phá dẫn đến lò chợ và lò đào phải khấu và đào qua phay làm giảm tiến độ khấu lò chợ và tiến độ đào lò dẫn đến năng suất khai thác chưa cao, tiến độ đào lò chậm; đặc biệt là khu III, khu VII, vỉa 10 (lò chợ trụ mức -60-:- -80 khu III vỉa 10; lò chợ -50-:- -30 khu VII vỉa 10) và các gương lò đào tại khu vực vỉa 7.

- Công tác vận tải hầm lò: Diện sản xuất ngày càng đi xa, xuống sâu, các khu vực khai thác, đào lò nhỏ lẻ không tập trung, cung độ vận tải dài, điều kiện vận tải khó khăn.

#### **+ Khu vực sản xuất lộ thiên**

- Đất đá khu vực khai thác lộ thiên khu II vỉa 11 bị nứt nẻ nhiều do ảnh hưởng của khai thác hầm lò trước đây, ngoài ra do khai trường nằm cạnh các công trình công nghiệp, kho than và các đường lò đang sử dụng gây khó khăn cho công tác nổ mìn cũng như mở rộng diện khai thác theo thiết kế.

## **7. Công tác Tổ chức, Lao động và tiền lương**



- Xây dựng đề án sắp xếp lại mô hình tổ chức sản xuất theo chỉ đạo của Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam; hiện nay toàn Công ty còn 15 phòng và 01 Ban Quản lý dự án và 26 công trường, phân xưởng;

- Tiếp tục sắp xếp tổ chức lại các công trường, phân xưởng, phòng ban; từng bước đổi mới cơ cấu lao động, bố trí cán bộ công nhân hợp lý đáp ứng được yêu cầu sản xuất của công ty; gửi đào tạo cán bộ công nhân tại Trung Quốc, tu nghiệp ở Nhật Bản để vận hành và làm chủ công nghệ cơ giới hóa đồng bộ;

- Làm tốt công tác quản lý tiền lương, tiền thưởng, định mức, năng suất lao động, đơn giá giao khoán, giải quyết kịp thời chế độ cho người lao động. Tiền lương bình quân năm 2015 đạt 10,686 triệu đ/người/tháng; trong đó: khối khai thác than lò chợ 11,560 triệu đ/người; khối đào lò: 12,548 triệu đ/người; khối vận tải lò: 8,420 triệu đ/người; khối sàng tuyển chế biến than: 6,022 triệu đ/người...

### **8. Công tác An toàn – BHLĐ**

- Kiện toàn hệ thống làm công tác an toàn lao động bao gồm: Thành lập Hội đồng BHLĐ cấp công ty; thành lập mạng lưới An toàn vệ sinh viên ở các công trường, phân xưởng; hệ thống Thanh tra an toàn hầm lò; thành lập Ban chỉ đạo tuần lễ quốc gia, ban chỉ đạo về công tác phòng cháy chữa cháy, phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn cứu hộ, an toàn giao thông;

- Tổ chức huấn luyện định kỳ cho CBCNV theo Thông tư 27; kết quả năm 2015 số vụ vi phạm, tai nạn lao động, sự cố giảm so với năm 2014; không để xảy ra tai nạn lao động đặc biệt nghiêm trọng.

### **9. Công tác Môi trường và chăm lo đời sống**

Về công tác đảm bảo môi trường thực hiện đạt 100% kế hoạch; quan tâm chăm lo việc làm, điều kiện làm việc, đi lại cho người lao động; làm tốt công tác chăm sóc sức khỏe, chủ động phòng ngừa chống dịch bệnh, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, không để xảy ra dịch bệnh; tổ chức cho cán bộ, công nhân lâu năm có thành tích xuất sắc đi tham quan du lịch và nghỉ điều dưỡng, dưỡng sức; tổ chức và tham gia các hoạt động văn hóa văn nghệ, thể thao và đạt thành tích cao.

### **10. Công tác Tài chính, Thanh tra-Kiểm toán, An ninh trật tự**

- Hoàn thiện báo cáo tài chính năm 2014, báo cáo bán niên năm 2015 và đã được Công ty Kiểm toán Độc lập xác nhận; hoàn thiện các thủ tục trả cổ tức cho các cổ đông theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên.

- Xây dựng chương trình hành động thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2015. Tổ chức kiểm tra việc thực hiện quy chế quản lý tiền lương, tiền thưởng, quản lý lao động ở các đơn vị; thẩm định hồ sơ mời thầu và kết quả lựa chọn nhà thầu của các gói thầu; kết hợp cùng Công ty Kiểm toán độc lập hoàn thiện hồ sơ kiểm toán các dự án đầu tư XD/CB hoàn thành; tổ chức tiếp công dân, giải quyết các kiến nghị của người lao động và nhân dân kịp thời, đúng quy định pháp luật.

- Tổ chức phối hợp với các lực lượng trên địa bàn, quản lý bảo vệ tốt khai trường ranh giới mỏ, tăng cường các biện pháp bảo vệ, vận chuyển và tiêu thụ than theo đúng quy chế đã ban hành.

### **11. Công tác Quản trị chi phí, giá thành**



- Triển khai thực hiện Kế hoạch PHKD năm 2015 với Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam, triển khai đồng bộ về các giải pháp chỉ đạo, điều hành thực hiện Kế hoạch PHKD kèm theo Thông báo số 6748/TKV-KH, ngày 19/12/2014 của Tổng Giám đốc Tập đoàn;

- Công ty đã Ban hành Kế hoạch số 068/KH-HLC, ngày 22/01/2015 về Kế hoạch thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; phòng chống tham nhũng năm 2015; chỉ đạo tốt công tác quản trị chi phí, giá thành; kiểm soát nâng cao chất lượng than sản xuất và tiêu thụ, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh; cân đối được tài chính đảm bảo nguồn chi trong năm.

- Công ty đã và đang từng bước khắc phục những hạn chế, tồn tại, tích cực đẩy mạnh công tác quản trị chi phí, khoán chi phí của Công ty ngày càng hoàn thiện hơn. Công ty đang nghiên cứu đề áp dụng rộng rãi phần mềm hạch toán chi phí phân xưởng nhằm quản lý tốt hơn nữa công tác khoán và quản trị chi phí.

### **12. Khen thưởng, kỷ luật**

- Khen thưởng, kỷ luật CBCNV Lao động đảm bảo đúng đối tượng và Nội quy lao động; năm 2015 đã đề nghị khen thưởng 116 cá nhân danh hiệu CSTĐ cấp Tập đoàn; 11 cá nhân danh hiệu CSTĐ cấp Bộ Công thương; 15 cá nhân Bằng khen của Bộ Công thương; 02 cá nhân Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ; 01 cá nhân nhận Huân chương Lao động hạng Ba; xây dựng và đề nghị 03 tổ đội đạt năng suất dẫn đầu và bốn mặt công tác (Y tế, Nhà ăn, Khu tập thể công nhân, Văn hóa thể thao).

## **PHẦN II:**

### **KẾ HOẠCH VÀ BIỆN PHÁP QUẢN LÝ, ĐIỀU HÀNH SXKD NĂM 2016**

#### **1. Tình hình chung**

Năm 2016 tiếp tục sẽ là năm khó khăn do hậu quả của lạm phát, khủng hoảng kinh tế của những năm trước. Nền kinh tế đã thoát đáy và đang vượt khó đi lên nhưng tổng cầu vẫn yếu, nợ xấu còn cao và tốc độ phục hồi chậm.

Để hoàn thành được các chỉ tiêu về SX-KD, vượt qua được khó khăn trong giai đoạn chuyển đổi diện khai thác; tiếp tục duy trì ổn định sản xuất, tăng cường các mặt quản lý, tiết kiệm chi phí, đổi mới công nghệ, áp dụng cơ giới hóa trong khai thác, đào lò, vận chuyển; nâng cao năng suất lao động, chất lượng, hiệu quả sản xuất kinh doanh, đảm bảo an toàn, an ninh trật tự, ổn định việc làm, thu nhập, cải thiện tiền lương, điều kiện làm việc và chăm lo đời sống cho người lao động, đặc biệt là lao động trực tiếp làm việc trong hầm lò, hoàn thiện cơ cấu tổ chức, cơ chế quản lý, hoàn thành các chỉ tiêu năm 2016 với khẩu hiệu hành động là: “**An toàn - Đổi mới - Hiệu quả - Phát triển**”.

#### **2. Một số chỉ tiêu chủ yếu về SX-KD**

+ Than nguyên khai: 2.400.000 tấn;

Trong đó: - Than hầm lò: 2.025.000 tấn;





|                          |                                |
|--------------------------|--------------------------------|
| - Than lộ vỉa:           | 375.000 tấn;                   |
| + Mét lò đào:            | 17.457 mét;                    |
| Trong đó: - Mét lò CBSX: | 16.200 mét;                    |
| - Mét lò XDCB:           | 1.257 mét;                     |
| + Bóc xúc đất đá:        | 4.500.000 m <sup>3</sup> ;     |
| + Tiêu thụ:              | 2.272.000 tấn;                 |
| + Doanh thu SX than:     | 2.469 tỷ đồng;                 |
| + Lợi nhuận trước thuế:  | 30,422 tỷ đồng;                |
| + Lao động định mức:     | 4.273 người;                   |
| + Tiền lương bình quân:  | 10,667 triệu đồng/người/tháng. |

### 3. Kế hoạch ĐT-XDCB

Công ty tổ chức triển khai thực hiện đầu tư và xây dựng cơ bản năm 2016 với tổng giá trị là: 1.287,783 tỷ đồng (Theo Thông báo số: 5486/TKV-ĐT, ngày 06/11/2015 của Tổng Giám đốc Tập đoàn).

|                      |                   |
|----------------------|-------------------|
| Trong đó: - Xây lắp: | 204,866 tỷ đồng   |
| - Thiết bị:          | 1.036,116 tỷ đồng |
| - KTCB khác:         | 46,800 tỷ đồng    |

### 4. Các mục tiêu trọng điểm

a. Khu vực hầm lò và Dự án đầu tư khai thác phần dưới mức -50

Tập trung đẩy nhanh tiến độ thi công các đường lò XDCB; các đơn vị khai thác tập trung khai thác than đảm bảo hoàn thành kế hoạch sản lượng và chất lượng than theo kế hoạch; chuyển diện sản xuất cho các đơn vị cho phù hợp để hoàn thành kế hoạch SX-KD năm 2016. Triển khai công tác chuẩn bị các điều kiện để phục vụ lắp đặt và tổ chức lắp đặt các thiết bị lò chợ cơ giới hóa đồng bộ 7-2 vỉa 7 công suất 1,2 triệu tấn/năm đưa lò chợ vào hoạt động từ tháng 10/2016.

b. Khu vực lộ thiên

Chuẩn bị đầy đủ các điều kiện để tiến hành sản xuất ngay từ đầu quý I/2016 tại khu II vỉa 11 đúng quy định hiện hành; tập trung bóc xúc đất đá và khai thác than tại khu II vỉa 11. Tiếp tục thực hiện các công trình phòng chống mưa bão năm 2016 đảm bảo an toàn cho sản xuất trên mặt bằng và dưới hầm lò trong mùa bão năm 2016.

c. Các mục tiêu về quản lý, đổi mới công nghệ năm 2016

+ Đưa vào áp dụng và nhân rộng công nghệ chống neo và phun beton đối với các đường lò đá mềm và lò than bằng neo cáp; áp dụng các công nghệ khoan ép gia cố các đường lò than bằng hóa chất;

+ Đưa các tiến bộ về điều khiển và giám sát tập trung vào áp dụng để tăng hiệu quả giám sát, điều hành sản xuất; áp dụng các giải pháp quản lý phân xưởng



bằng hệ thống chấm công kiểm soát người tự động ra vào khai trường và phần mềm phục vụ khoán chi phí tới từng công trường, phân xưởng;

+ Hoàn thiện sơ đồ công nghệ và làm chủ dây chuyền sản xuất lò chợ cơ giới hóa đảm bảo đạt và vượt công suất thiết kế;

+ Thiết kế và lắp đặt đưa vào sử dụng tuyến băng tải vận tải dốc xuống 23 độ phục vụ công tác vận tải than từ -150 xuống -300 xong trước quý III năm 2016.

#### \* **Biện pháp chỉ đạo**

1. Lấy mục tiêu “**An toàn - Đổi mới - Hiệu quả - Phát triển**” để tiến hành triển khai các chương trình hành động và đề ra các giải pháp trong quá trình sản xuất kinh doanh. Tập trung chỉ đạo hoàn thành nhiệm vụ SXKD, tiếp tục chỉ đạo công tác đào lò XDDB, CBSX của Dự án khai thác phần dưới mức -50; khẩn trương chuẩn bị các điều kiện để tiếp nhận, vận chuyển, lắp đặt, hướng dẫn, vận hành, chạy thử để đầu quý IV/2016 đưa lò chợ cơ giới hóa đồng bộ công suất 1,2 triệu tấn/năm vào hoạt động. Chuẩn bị đủ diện sản xuất trong hầm lò để hoàn thành sản lượng than hầm lò theo kế hoạch Tập đoàn giao. Xây dựng hoàn thiện các công trình trong và ngoài lò phục vụ cho việc đưa các hạng mục công trình dưới mức -50 vào hoạt động theo đúng tiến độ và phát huy hiệu quả cao.

2. Tiếp tục sắp xếp, tổ chức lại các công trường, phân xưởng, phòng ban; từng bước đổi mới cơ cấu lao động, bố trí cán bộ công nhân hợp lý đáp ứng được yêu cầu sản xuất kinh doanh của Công ty. Tăng cường đầu tư đổi mới công nghệ, cơ giới hóa trong khai thác, đào lò, vận tải than, vận chuyển người và vật liệu; tập trung giải quyết các điều kiện đi lại, làm việc cho người lao động nhằm nâng cao năng suất lao động, chất lượng sản phẩm, giảm chi phí sản xuất và phát huy hiệu quả trong SX-KD.

3. Tăng cường công tác khoán và quản trị chi phí, giá thành, thực hiện có hiệu quả chương trình hành động tiết kiệm, chống lãng phí bằng các giải pháp cụ thể và thiết thực trong tất cả các lĩnh vực, trên cơ sở tăng cường các giải pháp trong quản lý, điều hành, phân công, phân cấp, phát huy quyền tự chủ và trách nhiệm của mỗi cá nhân và của tập thể đơn vị.

4. Ổn định việc làm và thu nhập cho CBCNV Lao động, phấn đấu tăng năng suất lao động ít nhất 5% so với năm 2015; phấn đấu thu nhập bình quân năm 2016 đạt 10,667 triệu đồng/người/tháng trở lên. Tập trung ưu tiên khối sản xuất chính (đặc biệt là thợ lò); cân đối đảm bảo tỷ trọng tiền lương khu vực quản lý, phục vụ phụ trợ không vượt tỷ trọng do Tập đoàn giao khoán.

5. Tăng cường công tác An toàn – Vệ sinh lao động, nâng cao hiệu quả của hệ thống Thanh tra an toàn hầm lò, mạng lưới an toàn viên, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm để xảy ra tai nạn. Kiên quyết không để xảy ra tai nạn lao động nghiêm trọng, đề ra những giải pháp hữu hiệu, coi trọng công tác phòng ngừa, thực hiện tốt công tác An toàn vệ sinh lao động – Phòng chống cháy nổ.

6. Tổ chức phối hợp với các lực lượng trên địa bàn, quản lý bảo vệ tốt khai trường ranh giới mỏ, tăng cường các biện pháp bảo vệ, vận chuyển than theo đúng



quy chế đã ban hành; phát hiện và ngăn chặn kịp thời, không để hiện tượng khai thác than trái phép xảy ra trong ranh giới tài nguyên được giao quản lý.

7. Tăng cường và đổi mới cơ chế quản lý bảo vệ môi trường, huy động tối đa nguồn lực với sự vào cuộc của các tổ chức, đơn vị và toàn thể CBCNV Lao động cho công tác quản lý, bảo vệ môi trường; đưa công tác quản lý, bảo vệ môi trường vào trật tự, kỷ cương, ý thức bảo vệ chung và chung tay hành động vì môi trường trở thành thói quen tốt của từng CBCNV Lao động.


8. Quan tâm chăm lo việc làm, điều kiện làm việc, đi lại cho người lao động; làm tốt công tác chăm sóc sức khỏe, chủ động phòng chống dịch bệnh, kiểm tra môi trường lao động, an toàn vệ sinh thực phẩm không để xảy ra ngộ độc thức ăn, dịch bệnh; phục vụ tốt bữa ăn công nghiệp cho Người lao động; tổ chức cho CBCNV Lao động được đi tham quan, nghỉ mát và đi nghỉ cuối tuần.

9. Đẩy mạnh việc cập nhật các thông tin về hoạt động của Công ty lên trang thông tin điện tử, đảm bảo thông tin nhanh, quản lý hiệu quả. Tăng cường công tác truyền thông qua nhiều loại hình tuyên truyền, duy trì hệ thống đài truyền thanh nội bộ, trang Website của Công ty. Đổi mới công tác thi đua, nhất là phong trào đạt năng suất cao, năng suất dẫn đầu. Tổ chức phong trào thi đua ngay từ những tháng đầu năm chào mừng các sự kiện trọng đại của đất nước, của ngành than và của Công ty.

10. Tiếp tục triển khai chương trình hành động nhằm thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên; các nghị quyết và chỉ thị của Đảng và Nhà nước, kế hoạch của Tập đoàn.

Trên đây là kết quả SXKD năm 2015 và Kế hoạch SXKD năm 2016 của Công ty CP Than Hà Lâm-Vinacomin báo cáo trước Đại hội. Hội đồng quản trị Công ty đề nghị Đại hội ủy quyền cho HĐQT điều chỉnh KHSXKD năm 2016 khi điều kiện và các yếu tố ảnh hưởng đến SXKD có sự thay đổi và ủy quyền cho HĐQT thực hiện vay vốn để thực hiện hoàn thành dự án Đầu tư khai thác phần dưới mức -50 Mỏ Than Hà Lâm- Công ty Than Hà Lâm.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Văn Trịnh**